**BÀI HỌC STEM LỚP 1**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**BÀI 5: DỤNG CỤ TÍNH CỘNG, TÍNH TRỪ**

**(2 tiết)**

**Gợi ý thời điểm thực hiện:**

Khi dạy nội dung Bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10 (môn Toán).

Bài 13: Luyện tập chung – sách Toán 1– Kết nối tri thức với cuộc sống

Bài 26: Em làm được những gì? – sách Toán 1– Chân trời sáng tạo

Bài 30: Luyện tập – sách Toán 1– Cánh diều

**Mô tả bài học:**

 Thực hiện được cộng, trừ các số trong phạm vi 10, phối hợp một số kĩ năng xé, cắt, dán, vẽ,… để tạo dụng cụ tính cộng, tính trừ.

|  |
| --- |
| **Nội dung chủ đạo và tích hợp trong bài học:**  |
| Môn học | Yêu cầu cần đạt |
| Môn học chủ đạo  | Toán  | Thực hiện được việc cộng, trừ trong phạm vi 10. |
| Môn học tích hợp | Mĩ thuật | – Hiểu được một số thao tác, công đoạn cơ bản để làm nên sản phẩm.– Phối hợp được một số kĩ năng: vẽ, cắt, dán, tạo hình... trong thực hành, sáng tạo.– Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm, chia sẻ mục đích sử dụng. |
|  |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

– Viết được các số theo thứ tự từ 0 đến 10 để tạo thành băng số.

– Thực hiện được phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10 với dụng cụ bằng cách di chuyển thanh trượt sang trái, sang phải.

– Trung thực, mạnh dạn nói lên ý kiến của mình trong trưng bày, giới thiệu, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm đã làm.

– Biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của GV và có ý thức tổng kết và trình bày được những điều đã học về “Dụng cụ tính cộng, tính trừ”.

– Có cơ hội hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện học toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

– Dụng cụ và vật liệu (dành cho 1 nhóm 4 học sinh)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT  | Thiết bị/ Học liệu  | Số lượng  | Hình ảnh minh hoạ  |
| 1 | Giấy bìa A5 | 8 tờ  |  |
| 2 | Giấy bìa hình chữ nhật, kích thước ½ A5 có sẵn các vạch đều nhau | 4 tờ |  |

**2. Chuẩn bị của học sinh (dành cho 1 HS)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT  | Thiết bị/Dụng cụ  | Số lượng  | Hình ảnh minh hoạ  |
| 1  | Thước kẻ  | 1 cái  |  |
| 2  | Kéo thủ công  | 1 cái  |  |
| 3  | Hộp bút (lông) màu  | 1 hộp  |  |
| 4 | Hồ dán | 1 lọ |  |

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động tiết học, ổn định tổ chức** |  |
| Chơi trò chơi “Rồng cuốn lên mây”.– GV giới thiệu cách chơi:+ Một em được chỉ định làm đầu rồng lên bảng và hát:“ Rồng cuốn lên mâyRồng cuốn lên mâyAi mà tính giỏi về đây với mình”Sau đó em hỏi: “Người tính giỏi có nhà hay không?”+ Một em học sinh bất kì trả lời: “Có tôi! Có tôi!”+ Em làm đầu rồng nêu một phép tính, ví dụ: “1+5 bằng bao nhiêu?”+ Em học sinh trả lời. Nếu trả lời đúng thì được đi tiếp theo “em đầu rồng”, trả lời sai ngồi tại chỗ. | – HS theo dõi. |
| – Cứ như thế em làm đầu rồng cứ ra câu hỏi và cuốn đàn lên mây.– GV cho HS chơi trong khoảng 5 phút.  | – HS chơi trò chơi. |
| – Sau khi kết thúc trò chơi GV hỏi HS: Em tìm ra kết quả của phép tính ……. như thế nào? | – HS trả lời. |
| **KHỞI ĐỘNG (Xác định vấn đề)** |  |
| **Hoạt động 1: Quan sát tranh và cho biết** |  |
| – GV dẫn vào hoạt động 1 trong sách Bài học STEM lớp 1. Các em quan sát tranh và cho biết:+ Các bạn trong tranh đang làm gì?+ Các bạn tìm được phép tính bằng cách nào?(Gợi ý: + Hai bạn đang làm toán. + Bạn sử dụng que tính để tính; Bạn sử dụng ngón tay để tính.) | – HS trả lời. |
| – GV nhận xét, giới thiệu bài có nhiều cách khác nhau để tìm ra kết quả của phép tính. Tiết học hôm nay chúng ta cùng làm dụng cụ tính cộng, tính trừ.Dụng cụ tính cộng, tính trừ đảm bảo các yêu cầu sau:+ Băng giấy ghi các số từ 0 đến 10.+ Có thanh trượt dọc theo băng giấy.+ Chắc chắn, đẹp mắt, sử dụng được nhiều lần. |  |
| **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** |
| **Hoạt động 2: Thực hiện phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10** |
| **a)** GV yêu cầu HS trao đổi nhóm đôi: Em hãy quan sát trang 23 trong sách Bài học STEM lớp 1 và trao đổi với bạn về cách tính trong ví dụ sau:1 + 4 =9 – 4 =(Gợi ý: Để tìm kết quả của phép tính 1 + 4; từ 1 đếm thêm 4 số nữa, dừng lại ở số 5. Vậy 1 + 4 = 5Để tìm kết quả của phép tính 9 – 4; từ 9 đếm lùi 4 số; dừng lại ở số 5. Vậy 9 – 4 = 5) | – HS trao đổi nhóm đôi. |
| – GV chốt: ta có thể sử dụng cách đếm thêm, đếm bớt để tìm kết quả của các phép tính cộng, trừ trong phạm vi 10. |  |
| – GV phát phiếu và yêu cầu HS hoàn thành phiếu học tập số 1. | – HS hoàn thành phiếu học tập số 1. |
| – GV mời HS chia sẻ phiếu học tập số 1.(Gợi ý: Để thực hiện phép tính 4 + 4, em đếm từ 4 thêm 4 số, dừng lại ở số 8. Vậy 4 + 4 = 8.Để thực hiện phép tính 9 – 3; em đếm từ 9 lùi 3 số; dừng lại ở số 6. Vậy 9 – 3 = 6.) | – HS trả lời: |
| – GV chiếu đáp án. |  |
| **b) Tính nhẩm** |  |
| – GV chia lớp thành các nhóm 4 HS, mỗi nhóm lựa chọn một cột phép tính để tính và điền kết quả vào phiếu học tập số 2.  | – HS làm bài. |
| – GV gọi đại diện các nhóm trình bày bài làm của mình. Nhóm nào trả lời thì GV bấm vào dấu hỏi của cột phép tính đó để hiện thị đáp án, đối chiếu với đáp án của HS. | – HS trả lời. |
| – GV tổng kết hoạt động và dẫn dắt sang hoạt động sau. |  |
| **THỰC HÀNH – VẬN DỤNG** |  |
| **Hoạt động 3: Đề xuất ý tưởng và cách làm dụng cụ tính cộng, tính trừ** |  |
| ***a) Thảo luận và chia sẻ ý tưởng làm dụng cụ tính cộng, tính trừ*** |  |
| – GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 4 – 6 HS. Yêu cầu các nhóm thảo luận ý tưởng làm dụng cụ tính cộng, tính trừ theo các tiêu chí:+ Băng giấy ghi các số từ 0 đến 10.+ Có thanh trượt dọc theo băng giấy.+ Chắc chắn, đẹp mắt, sử dụng được nhiều lần. | – HS thảo luận nhóm. |
| – GV chiếu cho HS xem một vài ý tưởng. | – HS theo dõi. |
| – GV mời đại diện 1 – 2 nhóm chia sẻ ý tưởng. GV có thể đặt một số câu hỏi gợi ý:+ Vật liệu để làm thanh trượt là gì? Vật liệu đó có dễ làm, dễ sử dụng không?+ Làm thế nào để sản phẩm chắc chắn, sử dụng được nhiều lần?+ …(Ví dụ: Sử dụng ống hút để làm thanh trượt, vì ống hút dễ tìm kiếm và dễ sử dụng.Để sản phẩm chắc chắn, sử dụng được nhiều lần, ta dán băng giấy có các vạch chia số lên tấm bìa cứng…) | – Đại diện các nhóm lên chia sẻ ý tưởng.  |
| ***b) Lựa chọn ý tưởng làm dụng cụ tính cộng, tính trừ*** |  |
| – Nhóm thảo luận đề xuất các giải pháp theo ý tưởng. | – Thảo luận đề xuất các giải pháp. |
| – GV giao phiếu học tập số 3 và yêu cầu HS hoàn thiện. | – HS hoàn thiện phiếu học tập số 3. |
| – GV mời HS nhận xét, góp ý. | – HS nhận xét, góp ý. |
| – GV nhận xét và chuyển sang hoạt động sau. |  |
| **NGHỈ GIỮA TIẾT 1 VÀ TIẾT 2** |  |
| **Hoạt động 4. Làm dụng cụ tính cộng, tính trừ** |  |
| ***a) Lựa chọn dụng cụ và vật liệu*** |  |
| – GV yêu cầu các nhóm lựa chọn dụng cụ, vật liệu đồ dùng phù hợp với ý tưởng của các nhóm. | – HS lựa chọn dụng cụ, vật liệu đồ dùng phù hợp với ý tưởng của các nhóm. |
| ***b) Thực hành làm sản phẩm*** |  |
| Các nhóm có thể tham khảo gợi ý cách làm dụng cụ tính cộng, tính trừ ở trang 24 sách Bài học STEM lớp 1. Sách gợi ý làm những bước nào?(Gợi ý: Bước 1: Viết số theo thứ tự từ 0 đến 10, viết dấu +, – và mũi tên.Bước 2: Dán hai mép băng giấy lên tờ giấy.Bước 3: Làm thanh trượt.Bước 4: Luồn thanh trượt dưới băng giấy và trang trí hoàn thiện.) | – HS nêu các bước gợi ý trong sách. |
| – Yêu cầu các nhóm thực hành làm sản phẩm. | – HS thực hành làm sản phẩm. |
| – Khi HS làm sản phẩm, GV quan sát hỗ trợ nhóm gặp khó khăn. |  |
| – GV nhắc HS sau khi làm xong sản phẩm tự đối chiếu kiểm tra lại theo các tiêu chí để hoàn thiện tốt nhất. | – Các nhóm kiểm tra lại theo các tiêu chí. |
| **Hoạt động 5: Thực hành sử dụng sản phẩm** |  |
| ***Chơi trò chơi “Xin mời”*** |  |
| – GV phổ biến cách chơi:Cách chơi: Mỗi nhóm HS chọn 1 giỏ phép tính trong mục 5b trang 25 sách Bài học STEM lớp 1, sử dụng dụng cụ tính và nêu kết quả.GV bấm vào giỏ để link đến slide làm phép tính. Lưu ý, lượt chơi sau không chọn giỏ đã chọn trước đó. | – HS theo dõi. |
| – GV mời các nhóm chơi trò chơi. | – Các nhóm sử dụng dụng cụ tính cộng, tính trừ để thực hiện các phép tính. |
| – GV chữa bài.(GV có thể đưa ra bài làm có 1 phép tính chưa đúng, yêu cầu HS tìm lỗi sai trong bài rồi dùng dụng cụ tính để tìm kết quả đúng) |  |
| – GV nhận xét các đội tham gia trò chơi và tuyên dương đội tìm ra kết quả đúng và nhanh nhất. |  |
| ***Đánh giá sản phẩm*** |  |
| – GV tổ chức cho các nhóm giới thiệu sản phẩm của nhóm mình.(Gợi ý: + Giới thiệu về cách làm: sử dụng giấy ô li đã chia sẵn các vạch để viết số theo thứ tự từ 0 đến 10, dấu +, –, mũi tên. Đặt thanh thước cân đối trên bìa, dán 2 mép thanh thước. + Nêu những khó khăn của nhóm khi làm sản phẩm và cách khắc phục khó khăn đó…) | – Đại diện nhóm giới thiệu sản phẩm. |
| –GV mời các nhóm nhận xét, góp ý.  | – Nhóm khác nhận xét, góp ý. |
| –GV yêu cầu HS tự đánh giá sản phẩm của mình bằng cách tô khuôn mặt cảm xúc phù hợp. | – HS hoàn thành phiếu đánh giá. |
| – GV nhận xét, đánh giá, thông qua các phiếu đánh giá của học sinh. |  |
| **TỔNG KẾT BÀI HỌC** |  |
| – GV nhắc học sinh chưa hoàn thành các phiếu bài tập, sản phẩm hoàn thiện nốt.– GV đề nghị HS sử dụng dụng cụ tính cộng, tính trừ để thực hiện các phép tính trong phạm vi 10.– GV khen ngợi các nhóm tích cực tham gia hoạt động và động viên các nhóm chưa làm tốt để lần sau cố gắng. |  |

**DỤNG CỤ TÍNH CỘNG, TÍNH TRỪ**

**Nhóm**……………………………….. **Lớp**……………..

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

**Biểu diễn phép tính trên băng số, tô màu vào đáp án:**

(Tham khảo sách Bài học STEM 1, trang 23)

**4 + 4 =**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 0 | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |

Để thực hiện phép tính trên em làm như thế nào?...........................................

........................................................................................................................................................

**9 – 3 =**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 0 | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |

Để thực hiện phép tính trên em làm như thế nào?...........................................

........................................................................................................................................................

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

**Tính nhẩm:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 2 + 1 =  | 7 – 1 = | 5 + 3 = | 7 – 4 = |
| 6 + 2 = | 9 – 1 = | 7 + 2 = | 6 – 4 = |
| 3 + 4 = | 8 – 4 = | 3 + 3 = | 9 – 5 = |
| 4 + 5 = | 6 – 3 = | 8 + 1 = | 8 – 2 = |

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3**

**Cùng vẽ ý tưởng của nhóm**

**1. Nhóm dùng vật liệu gì để làm dụng cụ?**

………………………………………………………………………………………………………………………………………

**2. Nhóm sử dụng hình gì để trang trí?**

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

**3. Sản phẩm có đặc điểm gì?**

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

**4. Sản phẩm có thể thực hiện phép tính gì? Nêu cách sử dụng của sản phẩm.**

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………